

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Nhung

2. Bà Tường Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A G** - Sinh năm 1970 (Không xác định được ngày, tháng sinh) tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Nậm Pên 2, xã Sàng Ma Sáo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: H.Mông; Giới tính: Nam; Tôn G: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào A K (Đã chết) và bà Phàng Thị M (Đã chết); Vợ là Phàng Thị M - Sinh năm 1969; Bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST ngày 10/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Thào A G 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Thào A G đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, tính đến ngày phạm tội Thào A G đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021, đến ngày 20/01/2022 bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh. “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- Người phiên dịch: Bà Sùng Thị Xoa

Nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/12/2021, Thào A G điều khiển xe mô tô của gia đình đi từ nhà tại thôn Nậm Pên 2, xã Sàng Ma Sáo, huyện Bát Xát đến thôn Trung Chải, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Thào A G gặp một người phụ nữ không quen biết, qua trao đổi Thào A G đã mua của người phụ nữ này 02 gói ma túy trong đó 01 gói được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng nilon màu hồng với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Thào A G cất 02 gói ma túy vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Thào A G đi tới bãi đất trống ở gần nhà và lấy một ít ma túy trong gói nilon màu hồng ra sử dụng bằng hình thức hít. Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, Thào A G đang ở nhà thì bị Tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo ngực bên trái đang mặc của Thào A G 01 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu hồng, bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, Thào A G khai là ma túy.

Ngày 16/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 01 đối với chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Thào A G ngày 15/12/2021.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 17/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

M1: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,11 gam, trích mẫu 0,05 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,06 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu giám định;

M2: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,38 gam, trích mẫu 0,07 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,31 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định về ma túy số 11/GĐMT ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: M1: 0,11 gam và M2: 0,38 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Thào A G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào A G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thào A G về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm

s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Thào A G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,37 gam Hêrôin còn lại sau giám định cùng mảnh nilon màu xanh, mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Thào A G là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 15/12/2021 Thào A G đã có hành vi mua ma túy về mục đích để sử dụng và bị tổ công tác Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Thào A G có tổng khối lượng là 0,49 gam Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Thào A G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Thào A G có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST ngày 10/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Thào A G 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Thào A G đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, tính đến ngày phạm tội Thào A G đã được xóa án tích.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độ quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng G dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thào A G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thào A G đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,49 gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định từ hai gói ma túy còn lại 0,37 gam Hêrôin đã được tái niêm phong cùng mảnh nilon màu xanh, mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Thào A G vào ngày 15/12/2021 tại thôn Trung Chải, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, do Thào A G không biết tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ này và chỉ có duy nhất lời khai của Thào A G nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý xét thấy là phù hợp.

Thào A G khai nhận khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, Thào A G đã lấy một ít ma túy trong gói nilon màu hồng ra sử dụng bằng hình thức hít. Do chỉ có duy nhất lời khai của Thào A G, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Thào A G mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[9] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù không được chấp nhận. Bị cáo Thảo A G là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra bị cáo Thảo A G có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy; ngày 10/4/2015 bị cáo đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, mặc dù đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã được xóa án tích song điều đó cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, không tu tâm dưỡng tính để trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó mức án đối với Thảo A G như đề nghị của người bào chữa không đủ sức răn đe, G dục và cải tạo bị cáo.

[10] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Thảo A G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Thảo A G 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 36 (Ba mươi sáu) ngày.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,37 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh nilon màu xanh, mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thảo A G phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang